

Bản án số: 92/2020/HS-ST
Ngày: 17 - 12 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Đức Bản

Bà Dương Thị Hồng Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Nga - Thư ký TAND thành phố Đồng Hới.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Đồng Hới tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở TAND thành phố Đồng Hới mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2020/QĐXXST-HS ngày 26/11/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: TÔNG CÔNG M; sinh ngày: 21/7/1991, tại Quảng Bình; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố x, phường H, TP.Đ, Quảng Bình; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Kinh doanh; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tông Chu L, sinh năm: 1969, Kinh doanh; con bà: Hoàng Thị Ái V, sinh năm: 1972, Nội trợ; hiện ông bà trú tại TDP x, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; gia đình có 03 anh chị em ruột, M là con đầu; có vợ: Phạm Yến N, sinh năm 1992: Kinh doanh, trú tại: TDP x, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; có 02 người con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016; tiền án tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" và Quyết định "Tạm hoãn xuất cảnh" từ ngày 02/11/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm: 1958 (đã chết)

Địa chỉ: Xóm x P, xã Đ, huyện B, Quảng Bình.

Đại diện hợp pháp của Bị hại:

1. Bà Trần Thị Bích H; sinh năm: 1968 (là vợ của ông Nguyễn Ngọc S); địa chỉ: Xóm x 12 P, xã Đ, huyện B, Quảng Bình. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Thanh B; sinh năm: 1983(là con của ông Nguyễn Ngọc S); địa chỉ: Ấp 2 S, xã L, huyện C, Đồng Nai. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 55 phút ngày 02/9/2020, Tổng Công M có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô BKS 73C-10x.xx lưu thông trên đường Lý Thường Kiệt theo hướng Nam - Bắc. Khi đến khoảng hồ hai dải phân cách trước số nhà 55 đường L ở tổ dân phố 4, phường Đ, thuộc khu vực đông dân cư, không có đường giao nhau, không có biển báo cho phép quay đầu thì M chuyển hướng rẽ trái để quay đầu xe. Cùng lúc ông Nguyễn Ngọc S điều khiển xe mô tô BKS 73F1-24x.xx đang lưu thông cùng chiều phía sau tới va chạm với ô tô BKS 73C-10x.xx gây tai nạn. Hậu quả, ông Nguyễn Ngọc S bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới, đến ngày 10/9/2020 thì tử vong.

* *Về hiện trường vụ án:* Tai nạn xảy ra trên đường L, thuộc tổ dân phố 4, phường Đ, là đoạn đường đôi có dải phân cách cố định phân chia hai chiều đường. Hiện trường vụ tai nạn nằm trên phần đường theo chiều hướng lưu thông Nam - Bắc, mặt đường rộng 9,90m; trái bê tông nhựa bằng phẳng, đường thẳng, vạch sơn màu trắng liền nét đo vào mép đường 2,57m; vạch sơn trắng dạng đứt nét đo vào mép đường 6,05m.

Xác định điểm mốc của hiện trường là cột đèn chiếu sáng số 142 ở giữa giải phân cách cố định; mép đường chuẩn là mép đường bên phải của đường L tính theo hướng Nam - Bắc (từ ngã tư Bưu điện ra ngõ 5 H), các vị trí, dấu vết trên hiện trường như sau:

Số (1), vị trí xe mô tô BKS F1-246.97 sau tai nạn nằm ngả nghiêng sang trái, đầu xe quay hướng Bắc, đuôi xe quay hướng Nam, tâm trục bánh sau vào mép đường chuẩn theo đường vuông góc là 9,10m và cách cột điện làm mốc về hướng Bắc 29m, tâm trục bánh lốp trước vào mép đường chuẩn 9,40m.

Số (2), vết cà trượt dài 0,50m theo chiều vuông góc với mép đường chuẩn, điểm đầu vào mép đường chuẩn là 8,90m và cách tâm trục bánh lốp sau xe mô tô về phía Bắc 1,20m; điểm cuối nằm ngang dưới tâm trục bánh lốp trước xe mô tô và cách mép đường chuẩn 9,40m.

Số (3), vị trí đám mảnh vỡ của các tấm nhựa nằm trên mặt đường có kích thước (1,2m x 0,6 m). Tâm đám mảnh vỡ cách mép đường chuẩn 10,3m và cách tâm trục bánh lốp sau xe mô tô về phía Bắc theo chiều khám nghiệm là 1,40m.

Số (4), vị trí xe ô tô BKS 73C – 10x.xx dừng đỗ trên đường, đầu xe quay hướng Tây - Nam, đuôi xe hướng Đông - Bắc, tâm trục bánh lốp trước bên trái xe ô tô ngang với tâm trục bánh lốp sau xe mô tô, tâm trục bánh lốp sau bên trái cách mép đường chuẩn 12,1m; tâm trục bánh lốp sau bên phải xe ô tô cách mép đường chuẩn 12,6m.

Ngày 10/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y, giám định nguyên nhân chết của ông

Nguyễn Ngọc S. Tuy nhiên gia đình nạn nhân cho rằng ông S tử vong do tai nạn giao thông, gia đình chỉ cho xem xét giáu vết trên thân thể chứ không cho giải phẫu tử thi.

**Dấu vết trên phương tiện:*

Tại Bản Kết luận giám định số 1286 ngày 23/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mặt nạ, mặt ngoài và ốp cụm đèn pha, xi nhan phải, chắn bùn bánh trước của xe mô tô BKS 73F1-24x.xx va chạm với phần dưới, sau cửa bên trái và phần dưới, trước chắn bùn bánh sau bên trái, phần sau bậc lên xuống bên trái cabin của xe ô tô BKS 73C-10x.xx theo hướng từ sau tới trước, từ trái sang phải so với trục chuyển động của xe ô tô BKS 73C-10x.xx Không đủ cơ sở kết luận tốc độ của hai xe tại thời điểm xảy ra tai nạn.

* *Vật chứng vụ án:* Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã tạm giữ và trả lại cho chủ sở hữu anh Tổng Công M 01 xe ô tô BKS 73C-10x.xx 01 giấy kiểm định cấp ngày 10/10/2019, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc cấp ngày 07/10/2019 của xe ô tô BKS 73C-10x.xx; Trả lại cho đại diện bị hại bà Trần Thị Bích H 01 xe mô tô BKS 73F1-24x.xx. Tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng B2 có giá trị đến ngày 17/11/2024 của Tổng Công M.

Tại bản cáo trạng số 89/CT-VKSĐH-TA ngày 17 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố Tổng Công M về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới phát biểu lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX kết tội bị cáo Tổng Công M theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của BLHS xử phạt Tổng Công M từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 - 36 tháng; không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường tiền chi phí cứu chữa, mai táng phí, tổn thất tinh thần... tổng cộng 200.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường đầy đủ, đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn yêu cầu không xử lý bằng pháp luật hình sự đối với Tổng Công M nên đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; trả lại cho bị cáo Tổng Công M 01 giấy phép lái xe hạng B2 có giá trị đến ngày 17/11/2024, hiện đang tạm giữ,.

Tại phiên tòa Tổng Công M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã nhận thấy sai phạm của mình, rất hối hận, ăn năn và đã cố gắng bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại, xin Hội đồng xét xử chiếu cố giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về nhiệm vụ, thẩm quyền, trình tự thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến khiếu nại; hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với các dấu vết tại biên bản khám nghiệm hiện trường xảy ra vụ án, các tài liệu giám định, các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Do đó, Hội đồng xét xử thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ 55 phút ngày 02/9/2020, Tổng Công M có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô 73C-10x.xx tham gia giao thông trong khu vực đông dân cư, quay đầu xe nơi không có đường giao nhau, không có biển báo cho phép quay đầu tại khoảng hở dải phân cách trước số nhà 55 đường L, thành phố Đ dẫn đến va chạm với xe mô tô BKS 73F1-24x.xx do ông Nguyễn Ngọc S điều khiển lưu thông cùng chiều. Hậu quả: Ông Nguyễn Ngọc S bị thương được cấp cứu tại Bệnh viện hữu nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới, đến ngày 10/9/2020 thì tử vong do tai nạn. Hành vi của Tổng Công M đã vi phạm khoản 3 Điều 15 Luật giao thông đường bộ làm chết 01 người. Hành vi của Tổng Công M đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự; cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Trong thời gian qua, cả nước nói chung và trên địa bàn thành phố nói riêng tình hình vi phạm và tai nạn giao thông luôn gia tăng đáng báo động do việc thiếu tuân thủ pháp luật của người tham gia giao thông. Tổng Công M là người đã trưởng thành, có đầy đủ sức khỏe, văn hoá để nhận thức pháp luật nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật giao thông đường bộ mà dẫn đến phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm sự an toàn của hoạt động giao thông vận tải đường bộ; đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác; làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự mới có đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi nghị án HĐXX xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin bãi nại và đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt lần đầu phạm tội có nơi cư trú; nạn nhân Nguyễn Ngọc S trong lúc điều khiển xe mô tô BKS 73F1 - 246.97 cũng có lỗi không giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước của xe mình và có nồng độ cồn trong máu là 171,4 miligam/100 mililit máu (vượt quá 50

miligam/100 mililit máu) vi phạm khoản 1 Điều 12 và khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Vì vậy, HĐXX thấy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt; HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, nên áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý giáo dục là phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta; tạo điều kiện cho bị cáo vừa cải tạo vừa được tham gia lao động, giúp gia đình khắc phục khó khăn. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính nuôi hai con nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường đầy đủ, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại về mặt dân sự; tại phiên toà các bên đều không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra cơ quan CSĐT công an thành phố Đồng Hới tạm giữ và đã trả lại đã trả lại cho Tổng Công Minh 01 xe ô tô BKS 73C-10x.xx 01 giấy kiểm định cấp ngày 10/10/2019, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc cấp ngày 07/10/2019 của xe ô tô BKS 73C-10x.xx; Trả lại cho đại diện bị hại bà Trần Thị Bích H 01 xe mô tô BKS 73F1-24x.xx là có căn cứ, phù hợp quy định tại Điều 106 BLTTHS.

Riêng giấy phép lái xe hạng B2 có giá trị đến ngày 17/11/2024 mang tên Tổng Công M hiện đang bị tạm giữ. Do không áp dụng hình phạt cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo nên trả lại cho Tổng Công M để sử dụng.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội và được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Tổng Công M phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017;

Xử phạt: Tổng Công M 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/12/2020).

Giao bị cáo Tổng Công M cho UBND phường H, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự thỏa thuận, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

Trả lại cho Tổng Công M 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Tổng Công M do Sở GTVT tỉnh Quảng Bình cấp ngày 17/11/2014, có giá trị đến ngày 17/11/2024. (Hiện đã được cơ quan CSĐT công an thành phố Đồng Hới chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự Đồng Hới theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2020).

4. Về án phí hình sự: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: xử buộc bị cáo Tổng Công M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo bản án 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- VKSND tỉnh Quảng Bình.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- THA dân sự thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Lê Hồng Sơn